

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: 6041 /BNN-TC

V/v giao kinh phí khoán đối với các nhiệm vụ KHCN năm 2012

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2011

Kính gửi: Các đơn vị sử dụng kinh phí Khoa học công nghệ

Để thực hiện đúng qui định của Luật Ngân sách nhà nước và thuận tiện cho các đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí KHCN, căn cứ các quy định tại Thông tư Liên tịch số 93/2006/TTLT/BTC-BKHCN ngày 04/10/2006 Hướng dẫn chế độ khoán kinh phí của đề tài/dự án KHCN sử dụng ngân sách nhà nước; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các đơn vị có sử dụng kinh phí Khoa học công nghệ của Bộ Nông nghiệp – PTNT như sau:

1. Căn cứ nội dung thuyết minh - dự toán của các nhiệm vụ KHCN (đề tài/dự án) đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt **thực hiện năm 2012** (Bộ Khoa học công nghệ, Bộ Nông nghiệp – PTNT hoặc Thủ trưởng thực hiện theo phân cấp), đề nghị đơn vị và chủ nhiệm đề tài/dự án rà soát, cập nhật và tổng hợp vào Biểu phụ lục kèm theo công văn này.

2. Văn bản được xác nhận của Thủ trưởng đơn vị gửi về Bộ Nông nghiệp – PTNT (Vụ Tài chính); đồng thời gửi e-mail: **kientooc@yahoo.com** trước ngày 10/12/2011.

3. Đối với các đơn vị không chấp hành đúng yêu cầu về nội dung, thời gian báo cáo tại công văn này sẽ không được giao dự toán kinh phí khoán trong nhiệm vụ KHCN năm 2012.

Đề nghị Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo các bộ phận liên quan抓紧时间 thực hiện, gửi về Bộ theo đúng yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ trưởng Bùi Bá Bồng (b/c);
- Vụ KHCN,MT (phối hợp);
- Lưu VT, TC.



**Biểu Phụ lục kèm theo công văn số 6041/BNN-TC ngày 02/12/2011
của Bộ Nông nghiệp và PTNT**

Bộ Nông nghiệp và PTNT

Đơn vị: ...

Đơn vị tính: 1000 đồng

| Số TT | Tên nhiệm vụ (đề tài, dự án) | Thời gian thực hiện | Tổng dự toán được duyệt | Dự toán 2012 | | Ghi chú |
|------------------------------------|------------------------------|---------------------|-------------------------|--------------|-------------------|---------|
| | | | | Đã phê duyệt | Trong đó KP khoán | |
| A | B | C | 1 | 2 | 3 | 4 |
| Tổng số | | | | | | |
| Đơn vị A (cấp 3 trực thuộc) | | | | | | |
| 1 | Nhiệm vụ cấp nhà nước | | | | | |
| 1.1 | | | | | | |
| 1.2 | | | | | | |
| 2 | Nhiệm vụ cấp Bộ | | | | | |
| 2.1 | | | | | | |
| 2.2 | | | | | | |
| | ... | | | | | |
| | ... | | | | | |
| 3 | Nhiệm vụ cấp cơ sở | | | | | |
| 3.1 | | | | | | |
| 3.2 | | | | | | |
| | ... | | | | | |
| Đơn vị B (cấp 3 trực thuộc) | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |

Chú thích:

- Các cột: A, B, C và (1) từ **Thuyết minh tổng thể** hoặc từ **Hợp đồng KHCN**
- Cột 2 và Cột 3: từ **Thuyết minh – Dự toán năm 2012** của các nhiệm vụ KHCN đã được phê duyệt